

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định dành cho thí sinh dự thi
Kỳ thi Đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG THI KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐỢT 1 NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 201/2025/NĐ-CP ngày 11/7/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-ĐHQG ngày 22/01/2026 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc ban hành Quy định tổ chức Kỳ thi Đánh giá năng lực (ĐGNL);

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-ĐHQG ngày 09/3/2026 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc thành lập Hội đồng thi Kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM đợt 1 năm 2026 (Hội đồng thi);

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-ĐHQG ngày 16/3/2026 của Chủ tịch Hội đồng thi về việc phân công nhiệm vụ trong công tác điều hành tổ chức các hoạt động Kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM đợt 1 năm 2026;

Căn cứ Tờ trình số 144/TTr-KT&ĐG ngày 23/3/2026 của Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo (TT KT&ĐGCLĐT) về việc ký Quyết định ban hành Quy định Công tác coi thi và Quy định dành cho thí sinh dự thi Kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM; Theo đề nghị của Giám đốc TT KT&ĐGCLĐT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định dành cho thí sinh dự thi Kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phòng/Ban chức năng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT&ĐG.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
N&C
GIAM ĐỐC TT KT&ĐGCLĐT
Nguyễn Quốc Chính



**QUY ĐỊNH DÀNH CHO THÍ SINH DỰ THI
KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐHQG-HCM**

*(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-HĐTĐGNL, ngày 23 tháng 3 năm 2026
của Hội đồng thi Kỳ thi Đánh giá năng lực ĐHQG-HCM đợt 1 năm 2026)*

I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI THÍ SINH KHI ĐI THI

1. Có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định trong Giấy báo dự thi để làm thủ tục dự thi:

a) Khi đi thi, thí sinh cần mang theo và xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định ghi trong Giấy báo dự thi, gồm có: Giấy tờ tùy thân hợp lệ và Giấy báo dự thi;

b) Giấy tờ tùy thân hợp lệ là bản chính, còn hạn sử dụng của Thẻ Căn cước/Căn cước công dân đã sử dụng để đăng ký dự thi có thông tin cá nhân, số căn cước trùng khớp với thông tin đã đăng ký dự thi hoặc Hộ chiếu đối với thí sinh không có quốc tịch Việt Nam;

c) Trường hợp thí sinh không có Giấy tờ tùy thân hợp lệ được quy định tại điểm b khoản này, thí sinh phải có mặt tại Phòng Hội đồng của Điểm thi trước giờ gọi thí sinh vào phòng thi ít nhất 30 phút, xuất trình Giấy báo dự thi và Căn cước điện tử trên VNeID (có thông tin cá nhân, số căn cước trùng khớp thông tin đã đăng ký dự thi) để được kiểm tra, giải quyết. Nếu thí sinh đến sau 07 giờ 45 phút sẽ không được giải quyết dự thi.

Trong vòng 07 ngày sau ngày thi, thí sinh phải nộp bản chính Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nếu bị mất Giấy tờ tùy thân hoặc bản sao y chứng thực Thẻ Căn cước/Hộ chiếu (thời gian chứng thực trong 07 ngày kể từ ngày thi) về Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng Đào tạo để được cấp kết quả thi;

d) Thí sinh không đáp ứng các yêu cầu tại điểm b hoặc c khoản này sẽ không được tham gia kỳ thi;

đ) Trường hợp thí sinh không mang theo Giấy báo dự thi, thí sinh phải có mặt tại Phòng Hội đồng trước giờ gọi thí sinh vào phòng thi ít nhất 30 phút để làm các thủ tục cần thiết;

e) Nếu thấy có những sai sót về họ tên (họ, tên đệm, tên), ngày sinh (ngày, tháng, năm sinh), số căn cước, thí sinh phải có mặt tại Phòng Hội đồng trước giờ tập trung thí sinh tối thiểu 30 phút để được kiểm tra, xử lý. Đối với các thông tin cá nhân khác bị sai sót, thí sinh tự điều chỉnh trên trang thông tin của Kỳ thi Đánh giá năng lực (ĐGNL) trong vòng 03 ngày sau ngày thi.

2. Chấp hành hiệu lệnh của Ban Coi thi và hướng dẫn của cán bộ coi thi (CBCT). Thí sinh đến cửa phòng thi sau khi có hiệu lệnh bắt đầu tính giờ làm bài 15 phút sẽ không được dự thi (sau 08 giờ 45 phút).

3. Khi vào phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Trình Giấy báo dự thi, Giấy tờ tùy thân hợp lệ hoặc Giấy cam đoan có đầy đủ chữ ký và xác nhận của Trưởng Điểm thi, Thư ký Điểm thi (trong trường hợp thí sinh không có Giấy tờ tùy thân, Giấy báo dự thi hoặc sai thông tin cá nhân đã được giải quyết tại Phòng Hội đồng) cho CBCT;

b) Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì đen, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính; máy tính cầm tay được quy định cụ thể tại phụ lục của Quy định này và tương đương không có các chức năng sau: soạn thảo văn bản, gửi-nhận thông tin, ghi âm-ghi hình và không có thể nhớ để lưu dữ liệu;

c) Không được mang vào phòng thi: giấy nháp, giấy thi, giấy than, bút xóa, các tài liệu, bút tàng hình, vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, bia, rượu; điện thoại di động, thiết bị truyền tin, thiết bị thu, phát, lưu trữ thông tin; thiết bị đeo thông minh, kính thông minh và các thiết bị công nghệ cao khác có khả năng bị lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài. Khi vào phòng thi, nếu thí sinh còn mang theo tài liệu, vật dụng không được mang nêu trên, dù chưa sử dụng đều bị đình chỉ thi.

4. Trong phòng thi, phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của mình, xuất trình Giấy báo dự thi, Giấy tờ tùy thân hợp lệ (được quy định tại điểm b khoản 1 Mục I) theo yêu cầu của CBCT;

b) Trước khi làm bài thi, phải ghi đúng, đầy đủ số báo danh, mã đề thi và thông tin cá nhân vào đề thi, Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), giấy nháp. Điền chính xác và đủ thông tin vào các mục trống ở phía trên Phiếu TLTN (chỉ được viết bằng một loại mực cùng màu, không được dùng mực màu đỏ), đối với số báo danh phải ghi đủ và tô đủ phần số (kể cả các số 0 ở phía trước), điền chính xác mã đề thi vào 02 danh sách dự thi;

c) Khi nhận đề thi, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in khi được thông báo từ CBCT. Phải kiểm tra đề thi để đảm bảo có đủ số lượng câu hỏi như đã ghi trong đề và tất cả các trang của đề thi đều ghi cùng một mã đề thi. Nếu phát hiện thấy đề thi bị lỗi, mã đề thi không thống nhất giữa các trang, thiếu trang, rách, hỏng, nhoè, mờ hay các lỗi khác phải báo cáo ngay với CBCT trong phòng thi, chậm nhất 15 phút sau khi phát đề. Sau khi kiểm tra đề thi, phải úp đề thi, để đề thi dưới tờ Phiếu TLTN; không được xem nội dung đề thi khi CBCT chưa cho phép;

d) Phải làm bài thi trên Phiếu TLTN được in sẵn và được CBCT phát. Không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng. Chỉ được tô bằng bút chì đen các ô số báo danh, ô mã đề thi và ô trả lời. Trong trường hợp tô nhầm hoặc muốn thay đổi câu trả lời, phải tẩy sạch chì ở ô cũ, rồi tô ô mà mình lựa chọn;

đ) Chỉ được sử dụng giấy nháp của kỳ thi do CBCT phát; không được viết, vẽ lên Giấy báo dự thi hay các vật dụng, giấy tờ không do CBCT phát;

e) Không được trao đổi, quay cốp hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận và làm mất trật tự phòng thi. Muốn phát biểu phải giơ tay để báo cáo CBCT. Khi được phép nói, thí sinh đứng trình bày công khai với CBCT ý kiến của mình;

- g) Không được hút thuốc lá, ăn uống gây ồn ào, mất trật tự trong phòng thi;
- h) Bảo quản bài thi nguyên vẹn, không để người khác lợi dụng. Nếu phát hiện có người khác xâm hại đến bài thi của mình phải báo cáo ngay cho CBCT để xử lý;
- i) Không được nộp bài thi trước khi hết giờ làm bài;
- k) Không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi. Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng thi khi được phép của CBCT và phải chịu sự giám sát của cán bộ giám sát. Trước khi rời phòng thi, thí sinh cần nộp lại cho CBCT toàn bộ Phiếu TLTN, đề thi, giấy nháp đã được phát. Trường hợp cần cấp cứu, việc ra khỏi phòng thi và khu vực thi của thí sinh do Trường Điểm thi quyết định;
- l) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, phải ngừng làm bài ngay. Phải nộp Phiếu TLTN, đề thi (đủ số trang) và giấy nháp (đủ số lượng được phát) cho CBCT và ký tên vào 02 danh sách dự thi. Thí sinh không làm được bài cũng phải nộp đủ Phiếu TLTN, đề thi, giấy nháp và ký xác nhận vào danh sách dự thi;
- m) Chỉ được rời phòng thi sau khi CBCT đã kiểm đủ số Phiếu TLTN, đề thi, giấy nháp của cả phòng thi và cho phép ra về.

5. Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của CBCT.

II. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY ĐỊNH

Mọi vi phạm quy định đều bị lập biên bản, xử lý.

1. Khiển trách đối với những thí sinh phạm lỗi một lần: nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác. Hình thức này do CBCT quyết định tại biên bản được lập.

2. Cảnh cáo đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a) Đã bị khiển trách một lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm quy định thi ở mức khiển trách;
- b) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- c) Chép bài của thí sinh khác hoặc để thí sinh khác chép bài của mình.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo do CBCT quyết định tại biên bản được lập, kèm tang vật (nếu có).

3. Đình chỉ thi đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a) Đã bị cảnh cáo một lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm quy định ở mức khiển trách hoặc cảnh cáo;
- b) Mang vào phòng thi vật dụng không được phép theo quy định tại điểm c khoản 3 Mục I của Quy định này;
- c) Đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi;
- d) Viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi;
- đ) Có hành động gây gổ, đe dọa cán bộ có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí

sinh khác.

CBCT trong phòng thi lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Trưởng Điểm thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Nếu Trưởng Điểm thi không nhất trí thì báo cáo Trưởng Cụm thi quyết định.

Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp đủ bài thi, đề thi, giấy nháp cho CBCT và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết giờ làm bài thi.

4. Trừ điểm bài thi và hủy bỏ kết quả thi đối với những thí sinh:

- a) Thí sinh bị khiển trách trong khi thi sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi;
- b) Thí sinh bị cảnh cáo trong khi thi sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi;
- c) Những bài thi có đánh dấu bị phát hiện trong khi chấm sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi;
- d) Thí sinh bị đình chỉ thi bài thi sẽ bị điểm 0 (không); không được sử dụng kết quả thi để đăng ký xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng;
- đ) Hủy bỏ kết quả thi của thí sinh trong trường hợp thí sinh để người khác thi thay hoặc làm bài thay cho người khác dưới mọi hình thức; sửa chữa, thêm bớt vào bài làm sau khi đã hết giờ làm bài; dùng bài của người khác để nộp; có hành động gây rối, phá hoại kỳ thi; hành hung những người tham gia công tác tổ chức thi hoặc thí sinh khác.

5. Đối với các hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự: Hội đồng thi ĐGNL lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định./.

PHỤ LỤC

**Danh mục máy tính cầm tay thí sinh được phép mang vào phòng thi
 Kỳ thi Đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh**
*(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-HĐTĐGNL ngày 23 tháng 3 năm 2026
 của Hội đồng thi Kỳ thi Đánh giá năng lực ĐHQG-HCM đợt 1 năm 2026)*

STT	Hãng máy tính	Model máy tính được phép mang vào phòng thi
1	Casio	FX-500 MS, FX-570 MS, FX-570ES Plus, FX-570VN Plus, FX- 580VN X, FX-880BTG
2	VinaCal	500MS, 570MS, 570ES Plus, 570ES Plus II, 570EX Plus, 680EX Plus, 680EX Plus III
3	Catel	NT CAVIET NT-570ES Plus II, NT CAVIET NT-570ES Plus, NT CAVIET NT-500MS, NT CAVIET NT- 570VN Plus, NT CAVIET NT-580EX, NT CAVIET NT-570NS, NT CAVIET NT-690VE X
4	Thiên Long	Flexio FX590VN, Flexio FX680VN, FX680VN Plus, Flexio FX799VN
5	Deli	W1710, WD991ES
6	Eras	E370; E371, E372, E379, E380
7	Vinaplus	FX-570MS, FX- 570VN PLUS, FX-580VN PLUS, FX-580 X, FX-580VNX PLUS II